

Số: 705/QĐ-UBND

Trà Tân, ngày 02 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí triển khai các nhiệm vụ
phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, Đề án 06
và cải cách hành chính trên địa bàn xã Trà Tân năm 2026**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TRÀ TÂN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Khoa học, công nghệ và Đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 265/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo về tài chính và đầu tư trong khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Căn cứ Công văn số 3360/SKHCN-VP ngày 08/12/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đà Nẵng về hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;

Căn cứ Nghị quyết số 15/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của HĐND thành phố Đà Nẵng về quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi cho ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp xã; tỷ lệ % phân chia giữa ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp xã đối với phần ngân sách địa phương được hưởng; nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của HĐND thành phố Đà Nẵng về tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước địa phương và phân bổ ngân sách thành phố năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 3006/QĐ-UBND ngày 16/12/2025 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư công ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 130/2025/TT-BTC ngày 24/12/2025 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 26/12/2025 của Hội đồng nhân dân xã Trà Tân về phân bổ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 trên địa bàn xã Trà Tân;

Căn cứ Nghị định số 45/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ Quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 104/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 40 Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 03/4/2026 của UBND xã Trà Tân về thực hiện chuyển đổi số năm 2026 trên địa bàn xã;

Căn cứ Kết luận số 06-KL/BCĐ ngày 19/5/2026 của Ban Chỉ đạo 57 thành phố Đà Nẵng về tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW;

Căn cứ Quyết định số 80/QĐ-UBND ngày 09/6/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ và các nhiệm vụ khác thuộc nguồn chi thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 4207/SKHCN-KHTC ngày 26/6/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đà Nẵng về việc cho ý kiến đối với nội dung, danh mục nhiệm vụ thực hiện phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026 trên địa bàn xã Trà Tân (lần 2);

Căn cứ Công văn số 542-CV/ĐU ngày 01/7/2026 của Đảng ủy xã Trà Tân về việc thống nhất chủ trương thực hiện các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, Đề án 06 và cải cách hành chính năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 223/KH-UBND ngày 01/7/2026 của UBND xã Trà Tân về điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, Đề án 06 và cải cách hành chính năm 2026 trên địa bàn xã Trà Tân;

Theo đề nghị của Phòng Văn hóa - Xã hội xã Trà Tân tại Tờ trình số 198/TTr-PVHXXH ngày 02/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí triển khai các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, Đề án 06 và cải cách hành chính trên địa bàn xã Trà Tân năm 2026, với tổng kinh phí: **1.988.241.000** đồng (*Bằng chữ: Một tỷ, chín trăm tám mươi tám triệu, hai trăm bốn mươi một nghìn đồng*), từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026 được phân bổ tại Quyết định số 3006/QĐ-UBND ngày 16/12/2025 của UBND thành phố Đà Nẵng.

Danh mục nhiệm vụ được cơ cấu theo 05 nhóm nội dung sau:

STT	Nhóm nhiệm vụ	Kinh phí (đồng)
I	Hạ tầng số và công nghệ thông tin	792.641.000
II	Dữ liệu số và an toàn thông tin	500.000.000
III	Chính quyền số và Đề án 06	135.000.000
IV	Nâng cao năng lực số	506.600.000
V	Chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục	54.000.000
Tổng cộng		1.988.241.000

Chi tiết danh mục, nội dung và mức kinh phí dự kiến từng hạng mục tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Nguyên tắc tổ chức thực hiện

Việc triển khai các nhiệm vụ phải bảo đảm đúng mục tiêu, phạm vi, đối tượng, tiêu chuẩn, định mức, đơn giá, chế độ chi tiêu hiện hành; thực hiện tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch; đẩy nhanh tiến độ giải ngân nguồn kinh phí được giao trong năm 2026.

Các hạng mục mua sắm hàng hóa, thuê dịch vụ, đào tạo, tư vấn, số hóa, an toàn thông tin được lập hồ sơ, thẩm định dự toán và tổ chức lựa chọn nhà thầu theo quy định hiện hành; có biên bản nghiệm thu, bàn giao, quản lý, sử dụng tài sản và thanh quyết toán theo đúng quy định.

Việc lập dự toán, phê duyệt chủ trương, phân bổ, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo đúng quy định của Nghị định số 104/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ và Quyết định số 80/QĐ-UBND ngày 09/6/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng.

Dự toán được phê duyệt tại Quyết định này là căn cứ để các cơ quan, đơn vị triển khai lập hồ sơ dự toán, yêu cầu kỹ thuật, kế hoạch lựa chọn nhà thầu và các thủ tục có liên quan; giá trị thanh toán thực hiện hợp đồng, khối lượng nghiệm thu theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Phòng Văn hóa - Xã hội làm cơ quan đầu mối, chủ trì tham mưu UBND xã theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phê duyệt tại Quyết định này.

2. Giao Phòng Kinh tế tham mưu bố trí, cân đối nguồn kinh phí thực hiện theo khả năng cân đối ngân sách và đúng quy định hiện hành.

3. Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tại Phụ lục kèm theo Quyết định này chịu trách nhiệm tham mưu, tổ chức thực hiện, bảo đảm tiến độ, chất lượng, tiết kiệm, hiệu quả và đúng quy định của pháp luật.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc cần điều chỉnh nội dung nhiệm vụ, tiến độ, kinh phí thì Phòng Văn hóa - Xã hội chủ

trì, phối hợp với Phòng Kinh tế tham mưu UBND xã xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

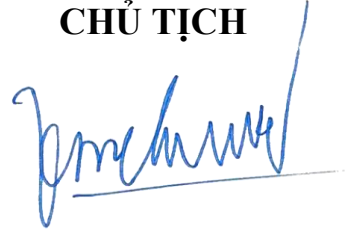
Điều 4. Phó Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, Trưởng Công an xã, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các trường học có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND & UBND xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- UBMTTQVN xã;
- Lưu: VT, PVHXXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Minh Chiến

PHỤ LỤC**DANH MỤC NHIỆM VỤ VÀ DỰ KIẾN KINH PHÍ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, CHUYỂN ĐỔI SỐ, ĐỀ ÁN 06 VÀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2026***(Kèm theo Quyết định số 705/QĐ-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2026 của UBND xã Trà Tân)**Đơn vị tính: Triệu đồng*

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí (đồng)
I	Hạ tầng số và công nghệ thông tin			792.641.000
1	Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến Đảng ủy	Đảng ủy xã (Văn phòng Đảng ủy)	Quý III-IV/2026	181.719.800
2	Mua sắm thiết bị cho các chi bộ thôn (07 Laptop; 07 Máy in Laser đen trắng)	Đảng ủy xã (Văn phòng Đảng ủy)	Quý III/2026	175.000.000
3	Mua sắm mới hệ thống màn hình đèn LED phục vụ hội nghị trực tuyến	Văn phòng HĐND và UBND xã	Quý III/2026	137.716.200
4	Mua sắm thiết bị truyền thanh và phụ trợ	Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công	Quý III/2026	42.305.000
5	Đầu tư bổ sung cụm loa truyền thanh IP	Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công	Quý III/2026	176.400.000
6	Nâng cấp hạ tầng đảm bảo kết nối giữa Đài truyền thanh xã và Hệ thống thông tin nguồn thành phố	Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công	Quý III/2026	49.000.000
7	Mua sắm thay thế các thiết bị truyền thanh IP bị hư hỏng do giông sét	Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công	Quý III/2026	30.500.000

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí (đồng)
II	Dữ liệu số và an toàn thông tin			500.000.000
1	Thu thập, tạo lập, cập nhật dữ liệu các phần mềm, CSDL chuyên ngành	Phòng Văn hóa - Xã hội	Quý III-IV/2026	70.000.000
2	Xây dựng hồ sơ cấp độ an toàn hệ thống thông tin của UBND xã	Phòng Văn hóa - Xã hội	Quý III/2026	20.000.000
3	Xây dựng hồ sơ cấp độ an toàn hệ thống thông tin của Đảng ủy xã	Đảng ủy xã (Văn phòng Đảng ủy)	Quý III/2026	10.000.000
4	Xây dựng cổng thông tin VR360 và số hóa Quần thể Khu di tích lịch sử Trung Bộ - Nước Oa trên địa bàn xã Trà Tân	Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công	Quý III-IV/2026	400.000.000
III	Chính quyền số và Đề án 06			135.000.000
1	Triển khai đợt cao điểm cấp Căn cước, cài đặt định danh điện tử, tích hợp BHYT	Công an xã	Quý III/2026	50.000.000
2	Hỗ trợ sim điện thoại cho các hộ khó khăn, đồng bào dân tộc thiểu số	Công an xã	Quý III/2026	35.000.000
3	Triển khai QR truy xuất nguồn gốc	Phòng Kinh tế	Quý III/2026	50.000.000
IV	Nâng cao năng lực số			506.600.000
1	Đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số, sử dụng hệ thống thông tin và đào tạo an toàn thông tin cho CBCCVC, Tổ CNSCĐ	Phòng Văn hóa - Xã hội	Quý III/2026	150.000.000

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí (đồng)
2	Tổ chức Hội thi chuyên đổi số	Phòng Văn hóa - Xã hội	Quý III/2026	160.000.000
3	Tổ chức Hội thảo, diễn đàn tuyên truyền về chuyển đổi số vùng miền núi	Phòng Văn hóa - Xã hội	Quý III/2026	140.000.000
4	Tuyên truyền về chuyển đổi số	Ủy ban MTTQ Việt Nam xã	Quý III-IV/2026	56.600.000
V	Chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục			54.000.000
1	Trường THCS 19.8 (Website trường, Hội thi “Tri ân người thầy qua lăng kính AI”)	Trường THCS 19.8	Quý III-IV/2026	10.000.000
2	Trường PTDTBT Lý Tự Trọng (Website trường, Nâng cấp hạ tầng mạng Internet, Mua sắm thiết bị phục vụ số hoá hoạt động Thư viện)	Trường PTDTBT Lý Tự Trọng	Quý III-IV/2026	10.000.000
3	Trường TH Nguyễn Viết Xuân (Website trường, Học bạ số, Hồ sơ giáo dục, Các phần mềm: quản lý thư viện, quản lý giáo án, kiểm định chất lượng)	Trường TH Nguyễn Viết Xuân	Quý III-IV/2026	10.000.000
4	Trường PTDTBT Trần Cao Vân (Website trường, Phần mềm kiểm định chất lượng)	Trường PTDTBT Trần Cao Vân	Quý III-IV/2026	10.000.000
5	Trường MG Ánh Dương (Website trường, Nâng cấp hạ tầng mạng Internet, Các phần mềm: kiểm định chất lượng, điểm danh thông minh, tuyển sinh đầu cấp, quản lý hồ sơ)	Trường MG Ánh Dương	Quý III-IV/2026	7.000.000

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí (đồng)
6	Trường MG Vành Khuyên (Website trường, Phần mềm dinh dưỡng, Nâng cấp hạ tầng mạng Internet, Điện thắp sáng)	Trường MG Vành Khuyên	Quý III-IV/2026	7.000.000
	TỔNG CỘNG			1.988.241.000

(Bằng chữ: Một tỷ chín trăm tám mươi tám triệu hai trăm bốn mươi một nghìn đồng)